TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀNG ĐỊNH** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 11/2021/HNGĐ-ST Ngày 20-8-2021 V/v Ly hôn, tranh chấp con chung khi ly hôn	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀNG ĐỊNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Bẩy

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Len;

Bà Lương Thu Hương.

-***Thư ký phiên toà*:** Bà Hoàng Mai Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà*:** Ông Hoàng Trường Sinh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2021 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 47/2021/TLST - HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2021 về việc "Ly hôn, tranh chấp con chung khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2021/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Đinh Ngọc V, sinh năm 1990, vắng mặt.

Nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú: Thôn N, Xã D, huyện T, tỉnh L.

Địa chỉ: Ấp 1, Phường H, Thị xã U, Tỉnh B.

- Bị đơn: Chị Hoàng Thị L, sinh năm 1989, vắng mặt.

Hộ khẩu thường trú: Thôn N, Xã D, huyện T, tỉnh L

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện đề ngày 19/4/2021, bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và đơn xin xét xử vắng mặt, nguyên đơn anh Đinh Ngọc V trình bày:

Anh Đinh Ngọc V và chị Hoàng Thị L được tự do tìm hiểu, anh chị tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 11 tháng 9 năm 2013 theo quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân dân Xã D, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn.

Thời gian đầu vợ chồng sống với nhau hạnh phúc, đến năm 2015 thì vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, không quan tâm đến nhau. Hai bên không hợp nhau về cả suy nghĩ, tính cách và lối sống nên thường xuyên cãi vã, cuộc sống hôn nhân rơi vào bế tắc, không thể hàn gắn được. Bản thân anh V ở rể tại nhà vợ nên cũng có nhiều cái khó, anh V cho rằng chị L không tôn trọng anh và coi thường anh V là đi ở rể nên anh bỏ về nhà mẹ đẻ ở Thôn L, xã H, huyện A, tỉnh C rồi đi nơi khác làm ăn. Cả hai đã ly thân từ tháng 6/2015 đến nay, vợ chồng không liên lạc gì với nhau, thi thoảng anh về thăm con ở nhà bố mẹ vợ. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn nữa nên viết đơn lên Tòa án xin được ly hôn với chị Hoàng Thị L.

Về con chung: Có 01 con chung là cháu Hoàng Quỳnh N, sinh ngày 15 tháng 3 năm 2014, khi ly hôn anh Đinh Ngọc V đề nghị Tòa án giải quyết cho chị L được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, anh V sẽ cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000 đồng/tháng và có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung, vay chung: Không có.

Trong suốt quá trình giải quyết vụ án chị Hoàng Thị L dù biết việc chồng yêu cầu xin ly hôn nhưng đều vắng mặt không có lý do, anh V cũng làm đơn không yêu cầu Tòa án hòa giải. Do đó, Tòa án không tiến hành hòa giải và đã làm đầy đủ các thủ tục xét xử vắng mặt của đương sự theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; nguyên đơn anh Đinh Ngọc V đã thực hiện đầy đủ và đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn chị Hoàng Thị L không chấp hành luật theo giấy triệu tập của Tòa án được quy định trong Bộ luật tố tụng dân sự theo các Điều 70,72 của luật này.

Về nội dung vụ án: Qua xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xử cho anh Đinh Ngọc V được ly hôn với chị Hoàng Thị L; về con chung, giao con chung là cháu Hoàng Quỳnh N, sinh ngày 15/3/2014 cho chị L là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi cháu đủ 18 tuổi; anh Đinh Ngọc V sẽ cấp dưỡng nuôi con 1.000.000 đồng/tháng và có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở; về tài sản chung, nợ chung và cho vay chung: Không yêu cầu giải quyết; về án phí: Anh Đinh Ngọc V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Anh Đinh Ngọc V và chị Hoàng Thị L đều đăng ký nhân khẩu thường trú tại: Thôn N, Xã D, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn. Anh Đinh Ngọc V có địa chỉ tạm trú: Ấp 1, Phường H, Thị xã U, Tỉnh B. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự xác định thẩm quyền thuộc Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn.

[2] Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn vắng mặt, nguyên đơn có đơn xin xử vắng mặt. Tòa án đã tiến hành đầy đủ các thủ tục đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa theo đúng quy định của pháp luật. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Toà án tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định.

[3] Về pháp luật áp dụng trong vụ án: Đây là vụ án tranh chấp "Hôn nhân và gia đình", do đó pháp luật được áp dụng giải quyết trong vụ án là Luật Hôn nhân và gia đình; Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Về nội dung vụ án: Quan hệ hôn nhân giữa anh Đinh Ngọc V và chị Hoàng Thị L được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Xã D, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn vào ngày 11/9/2013, là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận. Trong quá trình chung sống vào thời gian đầu vợ chồng vẫn hòa thuận, hạnh phúc, sau đó một thời gian vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bất đồng về lối sống và lối suy nghĩ, đồng thời anh V và chị L cũng đã ly thân từ tháng 6/2015 đến nay. Việc sống ly thân mà một trong hai người không ai còn yêu thương, quan tâm chăm sóc và không ai có ý định hàn gắn tình cảm gia đình thể hiện mục đích hôn nhân không đạt được. Nay, anh Đinh Ngọc V yêu cầu ly hôn chị Hoàng Thị L là có căn cứ.

[5] Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập nhiều lần, tiến hành các thủ tục niêm yết, chị L biết thông tin nhưng đều vắng mặt không có lý do, và anh V có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải. Do đó Tòa án không tiến hành hòa giải được.

[6] Quá trình giải quyết vụ án Tòa án xác minh tại nhà mẹ đẻ chị Hoàng Thị L, mẹ đẻ chị L thừa nhận tình cảm vợ chồng của con gái bà và anh V không còn, hai đứa sống ly thân từ năm 2015; con bà cũng không có ý định đoàn tụ như lời trình bày của anh V là đúng.

[7] Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, do đó chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Đinh Ngọc V và cho anh Đinh Ngọc V được ly hôn chị Hoàng Thị L

[8] Về con chung: Anh Đinh Ngọc V và chị Hoàng Thị L có một con chung tên là Hoàng Quỳnh N, sinh ngày 15/3/2014 hiện đang ở với mẹ. Yêu cầu của anh Đinh Ngọc V đề nghị Tòa án giải quyết cho chị L được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung cho đến khi cháu đủ 18 tuổi và anh V có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung là 1.000.000 (một triệu) đồng/tháng tính từ khi xét xử sơ thẩm và anh có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở; yêu cầu này cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu Hoàng Quỳnh N tại bản tự khai ngày 04/8/2021. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu này của anh Đinh Ngọc V.

[9] Về tài sản chung, vay nợ chung: Đương sự không yêu cầu do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[10] Về án phí: Anh Đinh Ngọc V phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung sung vào Ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 và điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11] Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56, các Điều 57, 58, 81, 82, 83, 107, 110, 116 và Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 146, khoản 4 Điều 147, các Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 và điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án, xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Đinh Ngọc V được ly hôn với chị Hoàng Thị L.

2. Về con chung: Giao con chung là cháu Hoàng Quỳnh N, sinh ngày 15 tháng 3 năm 2014 cho chị Hoàng Thị L là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi cháu đủ 18 tuổi; anh Đinh Ngọc V có nghĩa vụ cấp dưỡng 1.000.000 (một triệu) đồng/tháng tiền nuôi con chung; phương thức cấp dưỡng theo tháng, thời gian cấp dưỡng từ khi xét xử sơ thẩm và anh có quyền đi lại thăm nom con chung không ai có quyền cản trở.

3. Về án phí: Anh Đinh Ngọc V phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung để sung Ngân sách Nhà nước. Tổng số tiền anh Đinh Ngọc V phải chịu là 600.000(sáu trăm nghìn) đồng. Xác nhận anh V đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo

biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2017/0000012, ngày 22/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn. Buộc anh Đinh Ngọc V phải có nghĩa vụ nộp tiếp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Anh Đinh Ngọc V và chị Hoàng Thị L vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Tràng Định;
- Chi cục THADS huyện Tràng Định;
- UBND Xã D, huyện Tràng Định;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Bẩy